

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2021/DS-PT

Ngày: 28 - 4 - 2021

V/v “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do
danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Hoàng

Các Thẩm phán:

Ông Ninh Quang Thế

Ông Dương Hùng Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Yến là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Dẽ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2021/TLPT-DS ngày 04 tháng 3 năm 2021 về việc: Tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2021/DS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2021/QĐ-PT ngày 16 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Hữu Ph** (tên khác: Huỳnh Văn Phước), sinh năm 1941 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã K, huyện T, tỉnh C ..

Bị đơn:

1. Ông **Nguyễn Hữu C**, sinh năm 1949 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 9, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

2. Ông **Cao Hoài L1**, sinh năm 1950 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Rạch Ruộng, xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

3. Ông **Cao Văn G**, sinh năm 1960 (vắng mặt)

4. Ông **Dương Văn P2**, sinh năm 1951 (vắng mặt)

5. Ông **Dương Văn T1** (vắng mặt)

6. Ông **Dương Văn L2** (vắng mặt)

7. Ông **Phạm Văn K**, sinh năm 1950 (vắng mặt)

8. Ông **Nguyễn Văn D1**, sinh năm 1954 (vắng mặt)

9. Ông **Trần Văn T2**, sinh năm 1958 (vắng mặt)

10. Ông **Hà Văn T3**, sinh năm 1949 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã K, huyện T, tỉnh C ..

11. Ông **Phạm Văn M** (Mười L3 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Kinh Tư, xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

12. Ông **Cao Văn T4** (Bảy T4 (vắng mặt)

13. Ông **Ngô Văn D2** (Ba D2 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Rạch Ruộng C, xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông **Hồ Quốc D**, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Ông **Trịnh Quang P3**, sinh năm 1977, Chức vụ: Cán bộ Sở lao động – Thương binh xã hội tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số 112, đường P, phường 5, thành phố C, tỉnh C .

Người kháng cáo: Ông Huỳnh Hữu Ph là nguyên đơn

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ông Huỳnh Hữu Ph trình bày: Ông Nguyễn Hữu C có hành vi vu khống ông trước cơ quan nhà nước và Phòng Lao động thương binh xã hội huyện Trần Văn Thời, ông C khẳng định vào năm 1975 ông bị cải tạo tại Ủy ban xã Trần Hợi, nhưng ông C không cung cấp được chứng cứ, vào năm 2013 ông C đang công tác đã ban hành công văn cho rằng ông chiêu hồi khóa 36/1969, ông C cho rằng ông thừa nhận cũng có tội không thừa nhận cũng có tội, ông C thay mặt huyện hội Cựu chiến binh đề nghị Phòng lao động thương binh xã hội huyện cắt các chế độ ưu đãi trợ cấp cho ông, thu hồi thẻ thương binh, thẻ cựu chiến binh, huân chương kháng chiến, nghị định 290 của chính phủ. Ông Cao Hoài L1 có trực tiếp cho ông biết ông chiêu hồi đã chỉ điểm tích cực vào năm 1969; Ông Cao Văn G ý chức quyền bắt buộc ông phải thừa nhận có chịu hồi trước khi đưa hồ sơ mang tên Huỳnh Hữu Ph. Các ông P2, Thời, Lôi, Kháng, Đủ, Thơ, Thường vào tháng 01/2013 đã viết đơn tố cáo ông đến Phòng lao động thương binh xã hội huyện Trần Văn Thời, khẳng định vào năm 1970 ông lánh nạn ở Củ Tron, xã Lại Sơn, tỉnh Kiên Giang, ông đi lính cho giặc. Ông Cao Văn T4, ông Ngô Văn D2 có hành vi làm đơn tố cáo ông đến Phòng Lao động thương binh xã hội huyện Trần Văn Thời.

Các ông trên có hành vi tố cáo, vu khống ông nhưng không đưa ra bất cứ chứng cứ nào chứng minh.

Nay yêu cầu ông C, ông L1, ông G, ông P2, ông T1, ông L2, ông K, ông D1, ông T2, ông T3, ông M, ông T4, ông D2 phải xin lỗi công khai, đồng thời ông C và ông L1, ông G phải có trách nhiệm bồi thường cho ông bằng 10 tháng lương là 13.900.000 đồng; cụ thể ông C, ông L1, ông G mỗi người phải bồi thường cho ông số tiền 4.634.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Hữu C trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày

02/11/2018: Ông xác định việc ông giải quyết trường hợp ông Ph là theo sự chỉ đạo của huyện ủy, ủy ban nhân dân huyện Trần Văn Thời về việc thành lập tổ xác minh ông Ph có chiêu hồi vào năm 1969, không phải vu khống, toàn bộ hồ sơ lưu giữ tại Phòng lao động thương binh xã hội huyện Trần Văn Thời và hội cựu chiến binh huyện Trần Văn Thời, căn cứ vào hồ sơ trên để thu hồi thẻ thương binh và truy thu số tiền ông Ph được hưởng chính sách trước đây. Việc này được sự thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Cà Mau. Ông Ngô Văn D2, ông Phạm Văn M, ông Cao Văn T4 cũng là những người chiêu hồi cùng với ông Ph có chứng minh việc này. Do đó ông không đồng ý theo yêu cầu ông Ph.

Ông Cao Hoài L1 trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 02/11/2018: Vào năm 2006 – 2009 ông biết có tổ xác minh của huyện xuống kết hợp với ông để xác minh. Ông thống nhất ý kiến của ông C. Ông không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ông Cao Văn G trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 02/11/2018: Ông xác định vào thời điểm ông Ph bị tố cáo ông là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Khánh Lộc, khi nhận được đơn ông mời ông Ph lên làm việc để xác minh làm rõ sự việc, nhưng ông Ph cho rằng ông xúc phạm đến danh dự nhân phẩm. Ông xác định việc thu hồi thẻ thương binh và cắt các chế độ chính sách của ông Ph là do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện. Nay ông xác định không đồng ý theo yêu cầu của nguyên đơn.

Ông Dương Văn P2, ông Phạm Văn K, ông Nguyễn Văn D1, ông Trần Văn T2, ông Hà Văn T3 trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 02/11/2018:

Các ông thống nhất với các ý kiến ông C, ông G, ông L1 không đồng ý theo yêu cầu của nguyên đơn.

Ông Phạm Văn M trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 02/11/2018: Ông xác định ông có đi chiêu hồi khóa 7/1969 lúc đó ông có gặp vợ chồng ông Ph. Ông khẳng định ông Ph chiêu hồi năm 1969 là đúng và ông có học cùng khóa với ông Ph.

Ông Dương Văn T1 và ông Dương Văn L2 trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 02/11/2018: Các ông thống nhất theo ý kiến của các ông xác định ông Ph chiêu hồi vào năm 1969 là đúng, ngoài ra các ông không thống nhất theo yêu cầu của nguyên đơn.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2021/DS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã quyết định:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Hữu Ph (Huỳnh Văn P1 về việc buộc ông Nguyễn Hữu C, ông Cao Hoài L1, ông Cao Văn G, ông Phạm Văn M, ông Cao Văn T4, ông Ngô Văn D2, ông Dương Văn P2, ông Dương Văn T1, ông Dương Văn L2, ông Phạm Văn K, ông Nguyễn Văn D1, ông Trần Văn T2 và ông Hà Văn T3 phải công khai xin lỗi ông Ph do có hành vi xâm phạm

đến danh dự, uy tín của ông Ph. Ông C, ông L1 và ông G phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm bằng 10 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định với số tiền 13.900.000 đồng, cụ thể mỗi người phải bồi thường cho ông Ph 4.634.000 đồng. Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất do chậm thi hành, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/02/2021, ông Huỳnh Hữu Ph kháng cáo không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay phía nguyên đơn xác định giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Ông Ph yêu cầu các ông C, ông L1, ông G, ông P2, ông T1, ông L2, ông K, ông D1, ông T2, ông T3, ông M, ông T4, ông D2 phải xin lỗi công khai, đồng thời ông C và ông L1, ông G phải có trách nhiệm bồi thường cho ông bằng 10 tháng lương với số tiền là 13.900.000 đồng với lý do những người này tố cáo mà không có căn cứ và không có tài liệu để chứng minh ông là người chiêu hồi.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, theo hồ sơ thu thập được việc thành lập tổ xác minh ông Ph có chiêu hồi vào năm 1969, không phải vu khống, toàn bộ hồ sơ lưu giữ tại Phòng thương binh xã hội huyện Trần Văn Thời và hội cựu chiến binh huyện Trần Văn Thời, căn cứ vào hồ sơ trên để thu hồi thẻ thương binh và truy thu số tiền ông Ph được hưởng chính sách trước đây. Việc này được sự thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Cà Mau. Ông Ngô Văn D2, ông Phạm Văn M, ông Cao Văn T4 cũng là những người chiêu hồi cùng với ông Ph có chứng minh việc này. Ông M xác định ông có đi chiêu hồi khóa 7/1969 lúc đó ông có gặp vợ chồng ông Ph. Ông khẳng định ông Ph chiêu hồi năm 1969 là đúng và ông có học cùng khóa với ông Ph.

[3] Quyết định số 224/QĐ-LĐTBXH, ngày 10/9/2015 về việc đình chỉ trợ cấp thương tật và thu hồi giấy chứng nhận thương binh đối với ông Huỳnh Hữu Ph.

Ông Ph có tham gia hoạt động cách mạng nhưng đến ngày 24/8/1970 ông Ph ra chiêu hồi với tên là Huỳnh Văn Bảy. Đến ngày 31/10/1970, ông Huỳnh Văn Bảy được Ty chiêu hồi An Xuyên cấp giấy hoàn hương, cơ sở chứng minh ông Huỳnh Hữu Ph và ông Huỳnh Văn Bảy là một người, cụ thể: Bản phỏng vấn hồi chánh ngày 25/9/1970 tại Ty chiêu hồi An Xuyên của ông Huỳnh Văn Bảy, sinh năm 1941; Bản khai nhân khẩu (mẫu NKI) ngày 22/12/1976 của ông Huỳnh Văn Phước, sinh năm 1941, xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; Bản khai chứng minh nhân dân của ông Huỳnh Văn Phước, sinh năm 1941, xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, ngày 10/9/1979; Bản khai chứng minh nhân dân của ông Huỳnh Văn Phước, sinh năm 1941, xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau ngày 21/01/2009 thể hiện họ tên cha, mẹ, vợ trùng khớp: Cha Huỳnh Văn Ngo, mẹ Trần Thị Hương, vợ Trần Thị Gương. Hơn nữa, tại kết luận giám định số 83/GĐ ngày 06/8/2015 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: ông Huỳnh Văn Bảy, sinh năm 1941, nguyên quán: xã Khánh Bình Đông, quận Sông Đốc, tỉnh An Xuyên và ông Huỳnh Hữu Ph, sinh năm 1941, xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau là một người. Tại Công văn số 41/CV-CCB ngày 12/6/2013 của Hội cựu chiến binh huyện Trần Văn Thời, thể hiện: Ông Huỳnh Hữu Ph ra chiêu hồi tại Trung tâm chiêu hồi thuộc Ty chiêu hồi An Xuyên ngày 24/8/1970, ông Ph được học tập và giao nhiệm vụ 01 tháng từ ngày 10/9/1970 đến 10/10/1970, được phép hoàn hương tại ấp Tân Sinh 4, xã Tân Xuyên, quận Quảng Long, tỉnh An Xuyên, số nhà 109, Liên Gia 31, đường Nguyễn Hiền Năng (khi ông Ph ra chiêu hồi tên Huỳnh Văn Bảy, sinh năm 1941, tên cha mẹ và hình ảnh của ông còn nguyên vẹn; cấp, chức vụ, khi ra đầu hàng khớp với hồ sơ thương binh của ông Huỳnh Hữu Ph).

[4] Bên cạnh đó, Quyết định số 396/QĐ-LĐTBXH ngày 12/10/2016 của Giám đốc Sở lao động – Thương binh và xã hội về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Hữu Ph (lần đầu), kết luận: Ông Huỳnh Hữu Ph, sinh năm 1941, ngụ ấp Vườn Tre, xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời tên thật là Huỳnh Văn Phước, sinh năm 1941. Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ có tham gia cách mạng và bị thương như hồ sơ thương binh đã khai. Tuy nhiên, sau khi bị thương ông Ph đã chiêu hồi địch khai tên Huỳnh Văn Bảy, sinh năm 1941, nguyên quán xã Khánh Bình Đông, quận Sông Đốc, tỉnh Cà Mau chiêu hồi tại Ty chiêu hồi An Xuyên ngày 24/8/1970. Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh ưu đãi Người có công với cách mạng thì ông Ph không đủ tiêu chuẩn hưởng chế độ thương binh và Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của UBND tỉnh Cà Mau về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Hữu Ph (lần hai) về việc đình chỉ trợ cấp thương tật và thu hồi giấy chứng nhận thương binh đối với ông Ph. Công nhận và giữ nguyên Quyết định số

396/QĐ-LĐTBXH ngày 12/10/2016 của Giám đốc Sở lao động – Thương binh và xã hội.

Từ nhận định trên, yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn là không có căn cứ.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay phía nguyên đơn không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ nào khác ngoài các tài liệu đã được xem xét tại giai đoạn xử sơ thẩm. Xét thấy các lý do nguyên đơn đưa ra tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa hôm nay để yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét là không có căn cứ.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa về việc không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí phúc thẩm: Ông Ph được miễn.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Huỳnh Hữu Ph.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 15/2021/DS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Hữu Ph (Huỳnh Văn P1 về việc buộc ông Nguyễn Hữu C, ông Cao Hoài L1, ông Cao Văn G, ông Phạm Văn M, ông Cao Văn T4, ông Ngô Văn D2, ông Dương Văn P2, ông Dương Văn T1, ông Dương Văn L2, ông Phạm Văn K, ông Nguyễn Văn D1, ông Trần Văn T2 và ông Hà Văn T3 phải công khai xin lỗi ông Ph do có hành vi xâm phạm đến danh dự, uy tín của ông Ph. Ông C, ông L1 và ông G phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm bằng 10 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định với số tiền 13.900.000 đồng, cụ thể mỗi người phải bồi thường cho ông Ph 4.634.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Ông Huỳnh Hữu Ph được miễn.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

Châu Minh Hoàng